

KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY RIÊNG

1. Chọn nơi trồng và làm đất: Riêng là cây chịu được bóng rợp, có thể trồng dưới tán cây thưa, góc vườn, chân bờ rào, bờ ao, ngõ ra vào với diện tích nhỏ. Nếu trồng tập trung với diện tích lớn nên cày bừa, làm đất kỹ. Cày rạch hàng với khoảng cách hàng cách hàng 60cm rồi rải phân chuồng, phân vi sinh để bón lót trên hàng với khoảng cách trồng cây cách nhau 50- 60cm. Những vùng đất miền núi giàu mùn, nhiều chất hữu cơ hoặc đất mới khai hoang lần đầu không cần bón phân lót mà chỉ cần bón thúc khi cây đã lớn và vào thời kỳ xuống củ là đủ. Bón lót với bột (70-120 kg/1000 m²) kết hợp với **Utah/CHELAX 1/2** với 3-4 kg/1000 m² nhằm cải tạo cơ cấu đất tránh ngộ độc hữu cơ, ngăn ngừa các hiện tượng xoắn lá, vàng lá, cháy lá, bạc lá, còi cọc, chết chồi, và các hiện tượng khác sau này.

2. Kỹ thuật trồng: Thời vụ trồng tốt nhất là từ cuối tháng 2 đầu tháng 3, đến tháng 4 dương lịch. Tháng 5 riêng hình thành củ, tháng 7, tháng 8 là lúc cây tích lũy dinh dưỡng cao nhất, thu hoạch tập trung vào tháng 12, tháng 1 năm sau. Có thể trồng trực tiếp bằng củ giống, hoặc bằng cây con tách ra từ cây mẹ. Nếu trồng bằng củ thì chọn những củ bánh tẻ không bị xây xát, hư thối để trồng. Mỗi củ có thể cắt thành nhiều đoạn, mỗi đoạn có ít nhất 2-3 mầm mắt để tiết kiệm chi phí tiền giống. Ngoài ra cũng có thể tách 1-2 cây trong bụi để đem trồng (với diện tích nhỏ, hoặc trồng dặm ở những chỗ bị khuyết thiếu hay chết cây). Trồng theo hốc đã bón phân theo khoảng cách đã nói ở trên với độ sâu 10-12cm, đặt củ có mầm quay lên trên, lấp nhẹ đất bột, dện chặt và phủ rác hoặc rơm rạ rồi tưới đủ ẩm. Xử lý giống bằng các loại thuốc gốc đồng, Score, Phatox với liều lượng thích hợp để diệt mầm bệnh.

3. Chăm sóc: Tùy thuộc vào thổ nhưỡng, thực trạng của cây và mục đích sử dụng, lượng phân cần cho 1 ha:

Bón lót 3 - 5 tấn phân chuồng (nên kết hợp phân trùn và các loại phân khác) và các chế phẩm sinh học với lượng thích hợp;

Bón thúc 60 N – 30 P₂O₅ + 130 K₂O vào các thời điểm 25 -30, 90 -100 và 150 -160 NST.

Về mặt nông học, cây riêng có nhu cầu dinh dưỡng khoáng rất cao, vì vậy ngoài các thời điểm bón phân nêu trên, có thể tiến hành bón qua lá bằng **Greendelta-25** (29-10-10 + 2,5TE) hoặc **Nitroforlia** (25-10-17 + TE) phun từ khi cây bắt đầu đẻ chồi và lặp lại 20-25 ngày/lần cho đến khi củ lớn để bổ sung dinh dưỡng cho cây nhằm tăng năng suất củ.

Thời gian đầu tưới đủ ẩm, sử dụng **CHELAX Lay-O** hoặc **CHELAX Zine** giúp cây phát triển bộ rễ và đẻ chồi nhanh. Khi lá, thân phát triển cần bón bổ sung **Deltaforlia** (6-30-13 + 6TE) hay **Greendelta-21** (13-40-13 + TE) phun từ khi cây bắt đầu đẻ chồi và lặp lại 20-25 ngày/lần cho đến khi có củ để phát triển củ.

Do lượng kali cây lấy đi rất lớn trong suốt quá trình sinh trưởng, phát triển, làm cho cây riêng rất mẫn cảm với đất có hàm lượng kali thấp. Sự nghèo kiệt kali làm cho cây riêng trở nên

yếu và sâu bệnh hại trở nên nghiêm trọng. Vì vậy khi thấy riềng xuống củ nên bón thêm **Combi-M**; **Deltaforlia-K** hoặc **Delta-K** để tăng năng suất, chất lượng củ và chống chịu sâu bệnh.

* **Chú ý:** Sử dụng **Deltamicro** hoặc **Feticombi-5** trong suốt quá trình sinh trưởng và phát triển làm tăng cường sức đề kháng cho cây chống lại hiện tượng xoắn lá, vàng lá, cháy lá, bạc lá, còi cọc, ngộ độc, chết chồi, và các hiện tượng khác. Phun định kỳ 1 tháng 1 lần cho đến khi thu hoạch.

4. Thu hoạch: Nếu lấy củ làm giống thì có thể thu hoạch sau trồng 1 năm, nhưng để thu hoạch bán củ thì thu hoạch sau 2 năm trồng mới cho chất lượng tốt, sản lượng cao. Khi thấy cây đã già, thân ngậm và củ đã nổi rõ hoặc làm nứt mặt đất quanh gốc, đào thử thấy củ đã già là thu hoạch được. Cắt sạch rễ, rửa sạch bán tươi hoặc thái phơi khô theo yêu cầu của nơi tiêu thụ.

5. Phòng trừ sâu bệnh: Một số sâu bệnh phổ biến thường gặp:

- **Sâu đục thân** thường xuất hiện vào đầu mùa mưa, đục vào bên trong ăn phần non, nếu bọc phát mạnh sẽ làm giảm năng suất riềng.

Phòng trị: Sử dụng các loại thuốc trừ sâu có tính lưu dẫn như: Basudin, Regent,...

* **Chú ý:** Khi thấy bướm sâu đục thân xuất hiện thì tiến hành phun thuốc diệt ngay, nếu chậm trễ, khó phòng trị kịp thời.

- **Bệnh cháy lá:** Bệnh này do nấm Fusarium gây nên, thường vết bệnh xuất hiện trên chóp lá và cháy từ chóp vào hoặc có những vết cháy hình tròn hoặc bầu dục trên lá. Nếu bệnh phát triển mạnh, nấm tấn công vào nách lá, xuống củ làm chết cả cây.

Phòng trị: Sử dụng các loại thuốc: Carbenzim, Bavistin,...

- **Bệnh thối củ:** Bệnh do vi khuẩn Ervina gây ra, đây là bệnh rất nguy hiểm và gây thiệt hại lớn đối với riềng. Cây riềng đang xanh tốt bỗng dưng bị héo đột ngột vào giữa trưa, vài bữa sau toàn bộ cây bị vàng, khi nhổ lên thấy đỉnh sinh trưởng của riềng có nhựa đục.

Phòng trị: Đối với loại bệnh này thì việc phòng là quan trọng nhất. Quan sát khi thấy lá riềng có triệu chứng xoắn lá (đây là triệu chứng của bệnh thối củ), thì tiến hành phun các loại thuốc như: Cuproxat, Rampart, Validacin, thuốc vi sinh Trichoderma... để ngừa bệnh. Trong thuốc vi sinh Trichoderma có một loại nấm tên là Trichoderma như tên gọi của thuốc, khi xử lý thuốc để phòng bệnh cho cây trồng thì nấm này cần một thời gian để thích hợp với môi trường trong đất, và nhân mật số lên nhiều hơn thì sau đó mới có tác dụng với bệnh hại.